



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 2

Bảng cộng (qua 10) · Bài toán thêm, bớt · sách Kết nối tri thức



Tuần 5

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Tính nhẩm

$2 + 9 = \square$

$5 + 8 = \square$

$6 + 8 = \square$

$8 + 8 = \square$

$7 + 8 = \square$

$6 + 7 = \square$

$7 + 9 = \square$

$5 + 6 = \square$

$4 + 7 = \square$

$6 + 9 = \square$

$8 + 7 = \square$

$9 + 3 = \square$



Bài 2: Điền dấu >, <, =

$4 + 8 \square 16$

$6 + 5 \square 16$

$2 + 9 \square 11$

$9 + 4 \square 18$

$3 + 9 \square 9 + 3$

$3 + 9 \square 14$

? Bài 3: Số?

$\square + 6 = 14$

$5 + \square = 14$

$\square + 9 = 11$

$2 + \square = 11$



Bài 4: Viết phép tính theo tranh



$\square + \square = \square$



$\square + \square = \square$



Bài 5: Bài toán



1. Trên cành có 8 con chim, sau đó có thêm 5 con chim bay đến. Hỏi trên cành có tất cả bao nhiêu con chim?



2. Trong hộp có 15 cái bút màu, Nam lấy ra 4 cái. Hỏi trong hộp còn lại bao nhiêu cái bút màu?



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 5

Bài 1: Tính nhẩm

$$\begin{array}{llllllll} 2 + 9 = 11 & 5 + 8 = 13 & 6 + 8 = 14 & 8 + 8 = 16 & 7 + 8 = 15 & 6 + 7 = 13 & 7 + 9 = 16 & 5 + 6 = 11 \\ 4 + 7 = 11 & 6 + 9 = 15 & 8 + 7 = 15 & 9 + 3 = 12 & & & & \end{array}$$

Bài 2: Điền dấu >, <, =

$$4 + 8 < 16 \quad 6 + 5 < 16 \quad 2 + 9 = 11 \quad 9 + 4 < 18 \quad 3 + 9 = 9 + 3 \quad 3 + 9 < 14$$

Bài 3: Số?

$$8 + 6 = 14 \quad 5 + 9 = 14 \quad 2 + 9 = 11 \quad 2 + 9 = 11$$

Bài 4: Viết phép tính theo tranh

$$7 + 5 = 12 \quad 9 + 4 = 13$$

Bài 5: Bài toán

1. Trên cành có tất cả số con chim là: $8 + 5 = 13$ (con chim). Đáp số: 13 con chim.
2. Trong hộp còn lại số cái bút màu là: $15 - 4 = 11$ (cái bút màu). Đáp số: 11 cái bút màu.

on thi.app/phiếu-bài-tập – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5